

TỔ CHỨC THỐNG KÊ ở Trung Quốc

TSKH. Nguyễn Thị Đông

I. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG THỐNG KÊ Ở TRUNG QUỐC

Theo qui định của Luật Thống kê nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, hoạt động thống kê được thực hiện dưới sự lãnh đạo thống nhất và có sự phân quyền trong quản lý hành chính. Theo đó, hệ thống các cơ quan thống kê được tổ chức theo mô hình tập trung với sự lãnh đạo thống nhất về cơ cấu quản lý hành chính.

Trong thành phần cơ cấu của Hệ thống Thống kê chính thức của Trung Quốc gồm có hai nhánh:

Hệ thống thống kê Nhà nước

Hệ thống thống kê thuộc các Bộ ngành (xem mô hình ở trang sau).

Hệ thống thống kê thuộc các Bộ ngành được cấu thành bởi các cơ quan thống kê và những người làm công tác thống kê thuộc các Bộ ngành khác nhau. Hệ thống này đồng thời vừa trực thuộc Hội đồng Nhà nước và vừa trực thuộc các cấp chính quyền địa phương trong thực hiện các nhiệm vụ thống kê chuyên ngành.

Hệ thống thống kê thuộc các Bộ ngành chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ cơ bản sau:

Tổ chức và phối hợp hoạt động thống kê về lĩnh vực có liên quan, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trong các cuộc điều tra thống kê trên phạm vi quốc gia và địa phương, xây dựng và thực hiện các chương trình điều tra thống kê chuyên ngành, thu thập, xử lý và cung cấp số liệu thống kê chuyên ngành.

Thực hiện phân tích và giám sát thống kê về sự phát triển của ngành, cũng như của lĩnh vực có liên quan.

Tổ chức và phối hợp hoạt động thống kê với các doanh nghiệp và các cơ quan hữu quan trong phạm vi thẩm quyền về các bảng hỏi thống kê có liên quan và được quản lý cho mục đích sử dụng nội bộ.

Hệ thống thống kê Nhà nước được cấu thành bởi các cơ quan thống kê và các nhà thống kê ở tất cả các cấp chính quyền nằm trong Hệ thống thống kê Nhà nước, đứng đầu là Cục Thống kê quốc gia Trung Quốc.

Cục Thống kê quốc gia Trung Quốc được thành lập trực thuộc Hội đồng Nhà nước chịu trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn và phối hợp công tác thống kê giữa các tỉnh, thành phố và khu tự trị, trong khi đó, các cơ quan thống kê độc lập được cơ cấu trong thành phần các chính quyền địa phương cấp tỉnh/thành phố. Các chính quyền địa phương ở tất cả các cấp và ở tất cả các lĩnh vực, các doanh nghiệp và các cơ quan đều có thể thành lập các đơn vị thống kê của mình và tuyển chọn đội ngũ cán bộ tùy thuộc vào yêu cầu công tác thống kê. Đối với các thành phố nhỏ đã triển khai các trạm thống kê hoạt động hoặc trọn ngày hoặc bán thời gian.

Hệ thống thống kê Nhà nước có các chức năng cơ bản sau:

- Xây dựng kế hoạch cho triển khai các cuộc điều tra thống kê, tổ chức và giám sát công tác thống kê, cũng như hạch toán kinh tế trên phạm vi toàn quốc và địa phương;

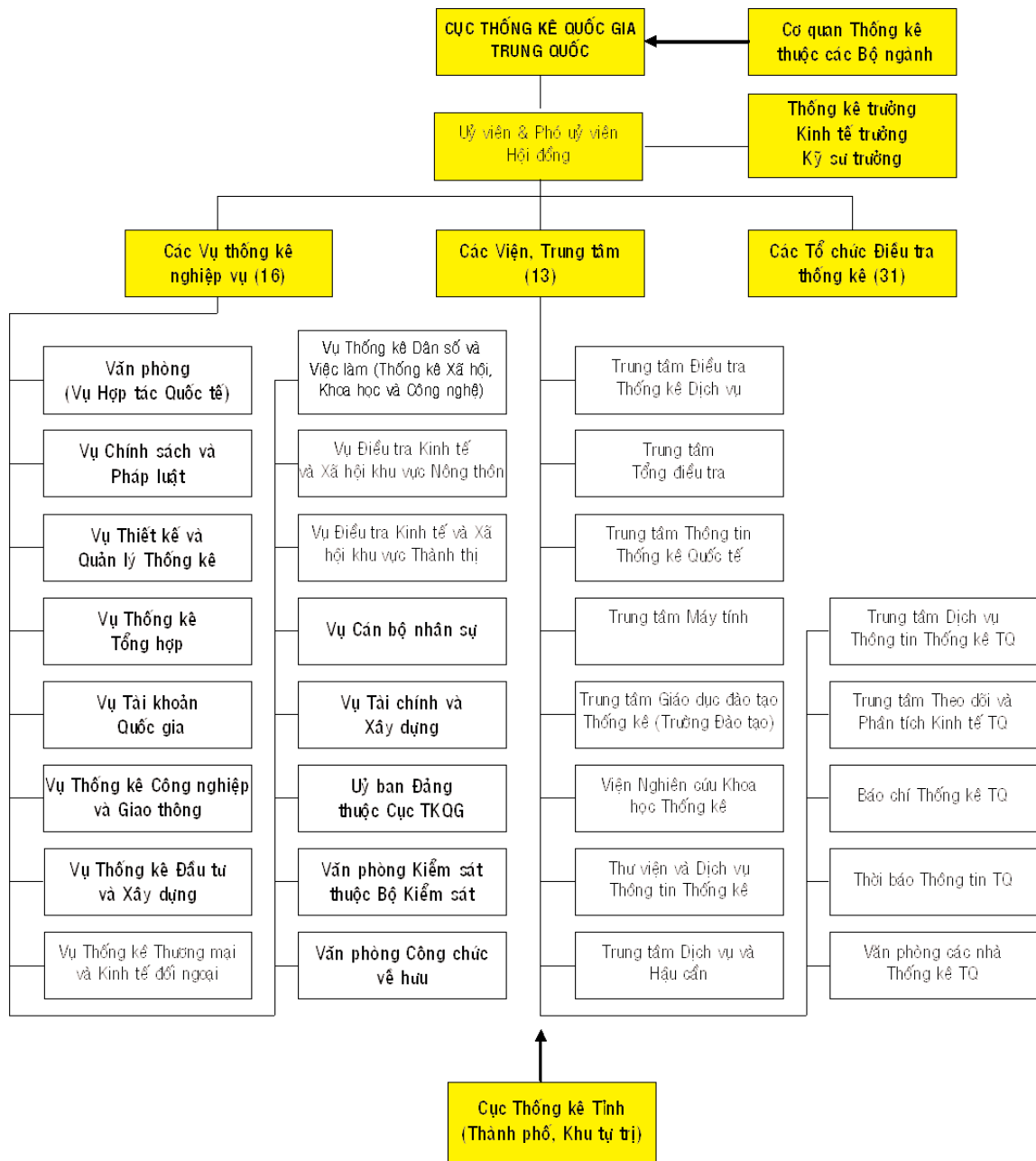
- Tổ chức thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên phạm vi toàn quốc và địa phương để thu thập, xử lý và cung cấp số liệu thống kê của cả nước và của từng vùng;

- Hướng dẫn phân tích thống kê về phát triển kinh tế và xã hội, thực hiện giám sát thống kê;

- Quản lý và phối hợp các bảng hỏi điều tra thống kê được thiết kế bởi các đơn vị khác nhau;

Ngoài ra, các cơ quan thống kê Nhà nước còn thực hiện các chức năng điều tra, báo cáo và giám sát thống kê theo Luật định. Các cơ quan thống kê thuộc các chính quyền địa phương, ngoài nhiệm vụ

Mô hình tổ chức thống kê ở Trung Quốc



thu thập và cung cấp số liệu thống kê cho cấp chính quyền cao hơn, còn có nhiệm vụ thu thập, cung cấp thông tin thống kê và trình các báo cáo thống kê cho chính quyền địa phương trực thuộc.

II. CỤC THỐNG KÊ QUỐC GIA TRUNG QUỐC

1. Chức năng chính của Cục Thống kê quốc

gia Trung Quốc

Là một cơ quan trực thuộc Hội đồng Nhà nước, Cục Thống kê quốc gia chịu trách nhiệm về thống kê và hạch toán kinh tế ở Trung Quốc. Căn cứ vào Luật Thống kê của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa và các qui định Nhà nước có liên quan, các

chức năng chính của Cục Thống kê quốc gia Trung Quốc bao gồm:

- Xây dựng Luật và các qui định pháp qui về công tác thống kê; soạn thảo các văn bản hướng dẫn cho hoạt động thống kê; xây dựng kế hoạch cho hiện đại hóa công tác thống kê và các cuộc điều tra thống kê cấp quốc gia; tổ chức, lãnh đạo và giám sát công tác thống kê, cũng như hạch toán kinh tế ở các lĩnh vực và các địa phương khác nhau; giám sát và kiểm tra việc tuân thủ luật thống kê và các qui định pháp luật.

- Tổ chức và hoàn thiện hệ thống thống kê và hạch toán kinh tế trên phạm vi quốc gia và khu vực; xây dựng các tiêu chuẩn thống kê quốc gia; nghiên cứu và phê chuẩn các chuẩn thống kê do các cơ quan khác soạn thảo; tổ chức và quản lý các dự án điều tra thống kê cấp quốc gia; kiểm tra, phê duyệt, quản lý các kế hoạch và phối hợp thực hiện các cuộc điều tra thống kê do các cơ quan khác tiến hành.

- Tổ chức và thực hiện các cuộc Tổng điều tra lớn về các vấn đề cơ bản có liên quan tới tình hình phát triển của một tỉnh/thành nhất định; thực hiện quản lý thống nhất các cuộc điều tra kinh tế-xã hội ở các lĩnh vực và các địa phương khác nhau nhằm thu thập, xử lý và trình bày thông tin thống kê chủ yếu theo triển vọng phát triển kinh tế, tiến bộ khoa học và xã hội của quốc gia; cung cấp thông tin thống kê và các đề xuất có liên quan cho Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Trung Quốc, Chính phủ và các cơ quan Nhà nước hữu quan.

- Thực hiện vai trò là cơ quan độc quyền trong kiểm tra, phê duyệt, quản lý và xuất bản số liệu thống kê quốc gia, cũng như phổ biến rộng rãi trong cộng đồng các thông tin thống kê có liên quan tới sự phát triển kinh tế và xã hội của đất nước.

- Xây dựng và quản trị Hệ thống thông tin thống kê quốc gia và Hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) thống kê quốc gia; xác lập các tiêu chuẩn cơ bản và các nguyên tắc hoạt động cho các mạng lưới CSDL thống kê trong các cơ quan thuộc các lĩnh vực và các địa phương khác nhau.

- Thực hiện vai trò lãnh đạo đối với các cơ

quan trực thuộc có nhiệm vụ điều tra ở các địa phương khác nhau; thực hiện sự quản lý thống nhất về kinh phí hoạt động thống kê đối với các cơ quan thống kê thuộc chính quyền địa phương và cấp tỉnh/thành phố; trợ giúp ban lãnh đạo các cơ quan thống kê tỉnh, vùng tự trị và các thành phố tự trị trực thuộc Trung ương; tổ chức và quản lý việc kiểm tra trình độ chuyên môn, cũng như đánh giá chức vụ nghề nghiệp cho các nhà thống kê trong toàn quốc.

2. Cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê quốc gia Trung Quốc

Theo mô hình tổ chức hoạt động thống kê ở Trung Quốc và phù hợp với các chức năng đã trình bày ở trên, trong thành phần Cục Thống kê quốc gia Trung Quốc gồm có 16 vụ chức năng và các cơ quan-chỉ nhánh trực thuộc; 13 Viện, Trung tâm; và 31 Tổ chức Điều tra thống kê. Trong số các Vụ chức năng chính của Cục Thống kê quốc gia Trung Quốc gồm có 12 Vụ như sau:

1) *Văn phòng (Vụ Hợp tác quốc tế)*: Chịu trách nhiệm phối hợp và quản lý toàn bộ công tác văn phòng, giao tiếp và văn thư của nội bộ cơ quan; tổ chức và thực hiện trao đổi thống kê song phương và đa phương; phối hợp các chương trình, liên lạc với các tổ chức quốc tế và các tổ chức thống kê chính thức của các nước khác nhau.

2) *Vụ chính sách và pháp luật*: Chịu trách nhiệm xây dựng các chương trình trung và ngắn hạn; thực hiện các phương pháp tái cấu trúc thống kê, soạn thảo, rà soát lại và thanh tra giám sát theo Luật thống kê, các qui định pháp luật và các văn bản chỉ đạo cho hoạt động thống kê.

3) *Vụ thiết kế và quản lý thống kê*: Chịu trách nhiệm xây dựng các kế hoạch tái cấu trúc thống kê, các kế hoạch tổ chức và thiết lập hệ thống tài khoản quốc gia, cũng như các cuộc điều tra thống kê quốc gia; đưa ra các tiêu chuẩn thống kê quốc gia, kiểm tra các tiêu chuẩn thống kê do các cơ quan khác đưa ra; nghiên cứu, phê duyệt, quản lý các chương trình và kế hoạch điều tra thống kê do các cơ quan khác xây dựng.

4) *Vụ Thống kê tổng hợp*: Chịu trách nhiệm

chỉ đạo theo dõi, dự báo và phân tích tổng hợp về thực trạng thực hiện kế hoạch của nền kinh tế quốc dân và chuẩn bị các dự kiến cho điều chỉnh vĩ mô.

5) *Vụ Tài khoản quốc gia*: Chịu trách nhiệm về công tác tổ chức thực hiện hệ thống tài khoản quốc gia; chuẩn bị các tài khoản tổng sản phẩm quốc nội, bảng vào-ra, các tài khoản luồng và kho; cân đối thanh toán, các tài khoản tích sản-tiêu sản và các tài khoản về nguồn tài nguyên môi trường.

6) *Vụ Thống kê công nghiệp và giao thông*: Chịu trách nhiệm về công tác tổ chức thực hiện các cuộc điều tra thống kê công nghiệp và năng lượng; thu thập, xử lý và cung cấp số liệu thống kê giao thông vận tải, bưu điện, liên lạc cũng như hướng dẫn các phân tích thống kê.

7) *Vụ thống kê đầu tư và xây dựng*: Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các cuộc điều tra thống kê về đầu tư tài sản cố định, công nghiệp xây dựng và bất động sản, thu thập, xử lý và cung cấp số liệu thống kê liên quan tới viễn cảnh địa lý, nhà ở thành thị và các tiện nghi công cộng, cũng như hướng dẫn các phân tích thống kê.

8) *Vụ Thống kê thương mại và kinh tế đối ngoại*: Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các cuộc điều tra thống kê về kinh doanh bán buôn và bán lẻ, cung cấp thực phẩm và hoạt động thị trường; thu thập, xử lý và cung cấp số liệu thống kê liên quan tới ngoại thương, đầu tư nước ngoài và du lịch, cũng như hướng dẫn các phân tích thống kê.

9) *Vụ Thống kê dân số, xã hội, khoa học và công nghệ*: Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các cuộc điều tra thống kê dân số và lao động; thu thập, xử lý và cung cấp số liệu thống kê liên quan tới sự phát triển xã hội, khoa học và các tiến bộ công nghệ, cũng như hướng dẫn các phân tích thống kê.

10) *Vụ điều tra kinh tế-xã hội khu vực nông thôn*: Chịu trách nhiệm thu thập, xử lý và cung cấp số liệu thống kê về sản phẩm nông nghiệp, thu nhập và chi tiêu dùng của các hộ gia đình nông thôn, kinh tế nông thôn, các hoạt động nông trại và phân bố thu nhập, cũng như hướng dẫn các

phân tích thống kê.

11) *Vụ điều tra kinh tế-xã hội khu vực thành thị*: Chịu trách nhiệm thu thập, xử lý và cung cấp số liệu thống kê liên quan tới giá cả thị trường, thu nhập và chi tiêu dùng của các hộ gia đình thành thị và sự phát triển của thành thị, cũng như hướng dẫn các phân tích thống kê.

12) *Vụ điều tra doanh nghiệp*: Chịu trách nhiệm thu thập, xử lý và cung cấp số liệu thống kê thông qua các cuộc điều tra mẫu về các doanh nghiệp có các loại hình sở hữu khác nhau và các cuộc điều tra chuyên ngành, cũng như hướng dẫn các phân tích thống kê.

Đồng thời từng Vụ chức năng này cũng có nhiệm vụ quản lý nhân sự và đào tạo cho các nhà thống kê, quản lý ngân sách, nghiên cứu thống kê, xuất bản, phát hành báo chí có liên quan, thực hiện kinh tế điều tra, dịch vụ thông tin và hỗ trợ hậu cần.

Ngoài ra, trực thuộc Cục Thống kê quốc gia Trung Quốc còn có các Trung tâm chính sau:

- *Trung tâm Tổng điều tra*: Chịu trách nhiệm nghiên cứu và thực hiện các kế hoạch tổng điều tra về các vấn đề quan trọng phản ánh thực trạng phát triển của đất nước; nghiên cứu các vấn đề công nghệ chuyên dụng trong các cuộc tổng điều tra; tổ chức thực hiện các cuộc tổng điều tra các đơn vị thống kê cơ sở và công nghiệp cấp 3; cung cấp số liệu thống kê có liên quan và hướng dẫn các phân tích thống kê.

- *Trung tâm thông tin Thống kê quốc tế*: Chịu trách nhiệm cung cấp thông tin thống kê của Trung Quốc cho các tổ chức quốc tế và các cơ quan thống kê nước ngoài thông qua các chương trình trao đổi số liệu thống kê; thu thập, xử lý và tận dụng thông tin thống kê từ các nước khác cũng như từ Hồng Kông, Macau, Đài Loan; hướng dẫn nghiên cứu các Chương trình so sánh quốc tế (ICP).

- *Trung tâm Máy tính*: Chịu trách nhiệm tổ chức công tác phát triển và quản trị Hệ thống thông tin thống kê quốc gia; ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin; xử lý và quản trị dữ liệu từ các cuộc điều tra thống kê quốc gia và thiết lập hệ thống CSDL quốc gia, cũng như duy trì hoạt động và quản

trị các mạng thông tin thống kê trên toàn quốc.

3. Quản lý và phối hợp hoạt động thống kê

Cục Thống kê quốc gia Trung Quốc chịu trách nhiệm tổ chức, lãnh đạo và phối hợp công tác thống kê, cũng như hạch toán kinh tế quốc gia. Các tổ chức điều tra về lĩnh vực thành thị, nông thôn và doanh nghiệp là các cơ quan-nhánh trực thuộc và chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Cục Thống kê quốc gia Trung Quốc.

Các cơ quan thống kê tỉnh, quận và các chính quyền thành phố, cũng như các nhà thống kê thuộc các chính quyền thị xã chịu trách nhiệm tổ chức, lãnh đạo và phối hợp hoạt động thống kê, cũng như hạch toán kinh tế quốc gia trong phạm vi quản lý hành chính của mình. Các cơ quan này chịu sự lãnh đạo đồng thời của chính quyền Nhà nước trực thuộc và của các cơ quan thống kê cấp cao hơn với sự lãnh đạo trực tiếp của cấp quản lý gần nhất theo triển vọng hoạt động thống kê. Hoạt động của các văn phòng thống kê hoặc các nhà thống kê trưởng thuộc các đơn vị thống kê khác nhau trong Hội đồng Nhà nước và chính quyền địa phương các cấp được đặt dưới sự chỉ đạo của Cục Thống kê quốc gia hoặc các cơ quan thống kê thuộc chính quyền địa phương ở cấp tương ứng.

4. Quản lý nhân sự

Đội ngũ nhân sự của Hệ thống thống kê thuộc các chính quyền địa phương và cấp cao hơn được các chính quyền địa phương xem xét và phê duyệt. Ngoài ra, nhân sự của các chi nhánh thuộc 3 Tổ chức Điều tra (Tổ chức Điều tra kinh tế-xã hội khu vực nông thôn; Tổ chức Điều tra kinh tế-xã hội khu vực thành thị; Tổ chức Điều tra doanh nghiệp) được Hội đồng Nhà nước xem xét, phê duyệt và do Cục Thống kê quốc gia Trung Quốc quản lý. Các trưởng và phó lãnh đạo các tổ chức điều tra thành thị, nông thôn và doanh nghiệp ở các tỉnh, thành phố và các khu tự trị khác nhau được Cục Thống kê quốc gia quản lý với sự trợ giúp của các cơ quan thống kê thuộc chính quyền địa phương ở cấp tương ứng. Các giám đốc hoặc các phó giám đốc các văn phòng thống kê thuộc các chính quyền địa phương và cấp cao hơn do các chính quyền địa phương ở

cấp tương ứng quản lý với sự hỗ trợ của các cơ quan thống kê nhà nước ở cấp cao hơn. Quy mô của Hệ thống Thống kê Bộ ngành cũng như nhân sự của nó được quản lý bởi Bộ ngành có liên quan.

III. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA NHÀ NƯỚC VÀ HỢP TÁC CỘNG ĐỒNG

Chính phủ Trung Quốc thực hiện sự lãnh đạo thống nhất đối với các nhiệm vụ thống kê theo các khía cạnh sau:

- Ban hành các qui định pháp lý để đảm bảo tính ổn định và độc lập của các cơ quan thống kê, cũng như để bảo vệ quyền độc lập trong thực hiện các hoạt động thống kê;

- Cung cấp các nguồn tài chính cho Hệ thống Thống kê Nhà nước và Hệ thống Thống kê Bộ ngành;

- Phối hợp hoạt động giữa các cơ quan nhà nước và các tổ chức; huy động mọi công dân và các chủ thể pháp lý ủng hộ và hợp tác với Chính phủ trong thực hiện các cuộc tổng điều tra chủ yếu hoặc trong các cải cách chính của hệ thống thống kê.

Chính phủ Trung Quốc cũng nỗ lực quảng bá để cộng đồng xã hội biết đến ý nghĩa quan trọng của công tác thống kê, đồng thời tích cực quảng bá các kiến thức thống kê cơ bản nhằm đẩy mạnh nhận thức của công dân và các chủ thể pháp lý về bổn phận phải báo cáo thống kê cũng như trách nhiệm của họ trong trường hợp vi phạm luật thống kê. Các phương tiện truyền thông đại chúng như báo chí, phát thanh và các chương trình truyền hình được sử dụng rộng rãi trong các chiến dịch quảng cáo nhằm đạt được sự đồng tâm hiệp lực ủng hộ và hợp tác của mọi công dân và các chủ thể pháp lý trong thực hiện các hoạt động thống kê. ■

Tài liệu tham khảo:

1. *Functions and Organizational Structure of the National Bureau of Statistics*

// http://www.stats.gov.cn/english/nbs/t20070104_402377418.htm.

2. *Statistics Law of the People's Republic of China* // http://www.stats.gov.cn/english/lawsandregulations/statisticalaws/t20020329_15257.htm

Tổ chức thống kê ở LIÊN BANG NGA

TSKH. Nguyễn Thị Đông

1. Tổ chức hoạt động thống kê ở Liên bang Nga

Vào đầu những năm 90 của thế kỷ trước, cùng với sự sụp đổ của Liên bang Xô viết là việc hình thành các quốc gia độc lập và nước Nga đã trở thành người kế thừa hợp pháp kinh nghiệm thống kê Xô viết về phương pháp luận và thực tiễn thống kê. Hiện nay, tổ chức và nhiệm vụ của thống kê nhà nước ở Nga đã có sự cải tổ rõ rệt để phù hợp với sự thay đổi về chức năng và nhiệm vụ của các cơ quan quản lý nhà nước, có tính đến các đặc thù phát triển kinh tế-xã hội của đất nước.

Hệ thống các cơ quan Thống kê Liên bang Nga được tổ chức dựa trên nguyên tắc phân bố hành chính-lãnh thổ và do Ủy ban Thống kê Liên bang Nga (UBTK) đứng đầu. Trên cương vị này, UBND Liên bang trở thành cơ quan đầu não về tổ chức và phương pháp luận thống kê liên quan mật thiết tới các chương trình cải cách kinh tế theo cơ chế thị trường. Theo đó, hệ thống các chỉ tiêu thống kê hiện hành được thay đổi về căn bản, hình thành hệ thống kế toán nhà nước đáp ứng yêu cầu so sánh quốc tế, các chỉ tiêu thống kê được xây dựng phù hợp với thực tiễn quốc tế về các lĩnh vực thống kê giá cả, tài chính, dân số, lao động, ngoại thương, hải quan, ngân sách và ngân hàng, đặt nền móng cho đăng ký thống kê nhà nước về các chủ thể kinh tế, cũng như hình thành hệ thống thống nhất cho phân loại và mã hóa thông tin kinh tế-kỹ thuật và xã hội. Việc cải tổ tổ chức thống kê ở Liên bang Nga đã được thực hiện trên cơ sở sau:

- Duy trì hệ thống tổ chức thống kê nhà nước truyền thống và đồng thời hình thành mối quan hệ hợp tác giữa các tổ chức thống kê theo lãnh thổ và bộ ngành;

- Tăng cường chức năng tích hợp của hệ thống thống kê nhà nước vào một qui trình phản ánh thông tin chung về các hiện tượng kinh tế-xã

hội của đất nước;

- Nâng cao vai trò của thống kê vùng phù hợp với sự phân bổ lại các chức năng thống kê giữa phạm vi liên bang và khu vực;

- Đảm bảo tính khách quan và kịp thời của số liệu thống kê;

- Đạt được trình độ công nghệ-kỹ thuật tiên tiến trong công tác thống kê, đảm bảo điều kiện sản xuất và đời sống cho cán bộ thống kê.

Trên hết là việc xây dựng hệ thống các chỉ tiêu thống kê phản ánh đồng bộ nền kinh tế và xã hội trên phạm vi toàn Liên bang và cho từng khu vực, đảm bảo hoạt động của nền kinh tế Nga được đưa ra trong mối quan hệ tương hỗ lẫn nhau về mặt cơ chế; xác định các hướng phân tích chính cũng như hệ thống các chỉ tiêu cần thiết cho các hướng phân tích này trên phạm vi toàn Liên bang, khu vực và có lưu ý tới kinh nghiệm trong nước và quốc tế; phát triển phương pháp luận thống kê theo nội dung các hướng phân tích chính đã được đưa ra.

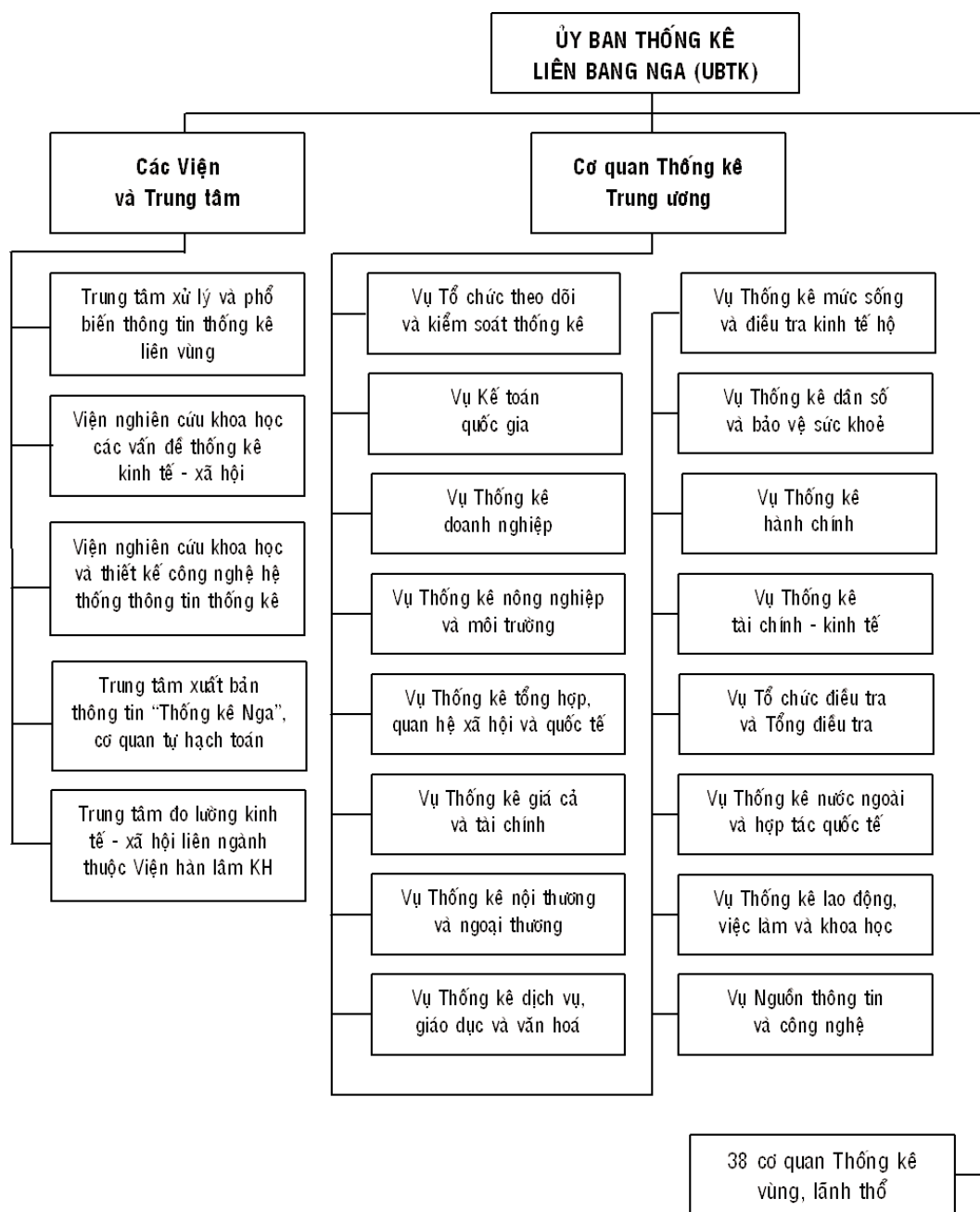
Trong quá trình thu thập số liệu sẽ tận dụng các phương pháp thống kê hiện hành trên thế giới, trong đó có phương pháp thu thập thông tin từ đăng ký hành chính về các chủ thể kinh tế.

Về cơ cấu tổ chức, cơ quan Thống kê Liên bang gồm có các đơn vị quản lý sau:

- Cơ quan Thống kê Trung ương
- Cơ quan Thống kê theo lãnh thổ
- Các Viện và Trung tâm.

Theo mô hình tổ chức thống kê Liên bang Nga (trang sau), trong thành phần cơ cấu các đơn vị trực thuộc Ủy ban Thống kê Liên bang Nga (UBND) gồm có: Cơ quan Thống kê Trung ương với 16 vụ nghiệp vụ chức năng; Cơ quan Thống kê theo lãnh thổ với 38 cơ quan Thống kê theo vùng lãnh thổ; 5 Viện và Trung tâm trực thuộc. Ngoài ra, còn có 89 tổ chức thống kê theo vùng lãnh thổ thuộc các

Mô hình Tổ chức thống kê Liên bang Nga



nước cộng hòa, vùng, khu tự trị; 2,2 ngàn tổ chức thống kê cấp huyện; các trường đại học (học viện liên ngành bồi dưỡng nghiệp vụ cho các nhà lãnh đạo và các chuyên gia trong lĩnh vực kế toán và thống kê); 14 trường cao đẳng và trường công nhân kỹ thuật; 58 trung tâm học liệu [2, 4].

Các cơ quan thống kê theo lãnh thổ của Liên bang Nga, ngoài việc thực hiện hoạt động của mình phù hợp với pháp luật của Liên bang và Quy chế thống kê Liên bang, còn phải tuân thủ Quy chế thống kê của lãnh thổ trực thuộc. Trong phạm vi thẩm quyền, các cơ quan thống kê theo lãnh thổ

thực hiện phối hợp hoạt động với nhau để giải quyết các nhiệm vụ chung có sự hợp tác của các cơ quan chính quyền nhà nước. Để nâng cao hiệu quả phối hợp hoạt động của các tổ chức thống kê theo lãnh thổ, Hội đồng các nhà lãnh đạo của các tổ chức thống kê theo lãnh thổ đã được thành lập.

2. Chức năng và nhiệm vụ của cơ quan Thống kê Liên bang Nga

Nhiệm vụ cơ bản của cơ quan Thống kê Liên bang Nga là đáp ứng nhu cầu thông tin đầy đủ, khách quan và đa dạng về tình hình kinh tế, xã hội, dân số và môi trường cho các cơ quan quản lý Nhà nước, các phương tiện thông tin đại chúng, dân cư, các tổ chức khoa học, các cơ sở sản xuất kinh doanh và các tổ chức quốc tế. Thực hiện nhiệm vụ này là chức năng chính của hệ thống các cơ quan thống kê trên phạm vi khu vực, vùng lãnh thổ và toàn Liên bang. Ở Liên bang Nga hiện đã hình thành một hệ thống thống kê có cấu trúc liên bộ, trong đó hoạt động thống kê được phối hợp thực hiện liên ngành. Hiện nay trong hệ thống các cơ quan Thống kê Liên bang Nga có hơn 50 ngàn cán bộ. Trong đó, có 1,7% làm việc trong cơ quan thống kê Trung ương; 94% cán bộ làm việc trong các cơ quan thống kê vùng, lãnh thổ; 3,4% làm việc ở các trung tâm tính toán; 0,9% làm việc tại các viện nghiên cứu khoa học và thiết kế [4].

Cơ quan Thống kê Liên bang Nga thực hiện các nhiệm vụ chính sau: Thu thập, xử lý và phân tích số liệu về tình hình phát triển kinh tế xã hội của đất nước; quá trình hình thành nền kinh tế nhiều thành phần; tiến trình thực hiện các chương trình quốc gia và vùng lãnh thổ nhằm giải quyết các vấn đề quan trọng của nền kinh tế quốc dân; tiến hành điều tra và ghi chép các thống kê cần thiết cho nghiên cứu sâu về từng lĩnh vực kinh tế và đời sống xã hội; công bố số liệu thống kê về sự phát triển kinh tế và xã hội của toàn Liên bang và từng lãnh thổ, cũng như các số liệu thống kê quốc tế và so sánh quốc tế. Những thông tin thống kê này được các cơ quan hành pháp, chính quyền và các cơ quan kinh tế đảm bảo về mặt pháp lý. Đồng thời UBTK Liên bang Nga cũng tiến hành việc hoàn thiện phương pháp luận hạch toán và thống kê,

soạn thảo các biểu mẫu báo cáo thống kê. Hiện nay, vấn đề có ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với thống kê Nga là xây dựng các chỉ tiêu kế toán và thống kê cho phù hợp với yêu cầu hạch toán quốc tế và hệ thống kế toán nhà nước, đảm bảo đáp ứng đầy đủ nhất các yêu cầu của nền kinh tế thị trường. Các phương pháp thu thập và xử lý số liệu thống kê do UBTK Liên bang Nga đưa ra được coi là các tiêu chuẩn mang tính pháp qui.

Song song với tổ chức hoạt động thống kê trên phạm vi toàn quốc là hoạt động thống kê cơ sở, được thực hiện ở các bộ ngành, xí nghiệp, công ty và các cơ quan xã hội khác. Thống kê cơ sở thực hiện chức năng thu thập, xử lý và phân tích thông tin thống kê cần thiết phục vụ cho công tác chỉ đạo hoạt động trong nội bộ một cơ quan cụ thể và chỉ có giá trị cho chính cơ quan đó. Trong nền kinh tế thị trường, thống kê cơ sở giữ vai trò đặc biệt quan trọng. Do các cơ sở hoạt động kinh tế phải tự chủ và tự chịu trách nhiệm trước kết quả hoạt động của mình, nên đòi hỏi phải có sự phân tích sâu các quá trình sản xuất kinh tế đang diễn ra tại cơ sở.

Đặc điểm cơ bản của thống kê Liên bang Nga là ở chỗ, các kết quả hoạt động thống kê đều dựa trên việc thu thập số liệu hàng năm và xử lý hơn 12 tỷ các chỉ tiêu thống kê. Theo đó, cần chuẩn bị và cung cấp cho các chủ thể kinh tế 100 triệu bản biểu mẫu báo cáo thống kê và hướng dẫn trình tự điền thông tin, trong đó có 250 biểu mẫu quan sát thống kê ở phạm vi Liên bang. Danh mục các nguồn thông tin của hoạt động thống kê Liên bang Nga gồm có trên 400 đầu tên [3]. Đây là những nguồn thông tin thống kê hàng năm, được sử dụng cho xuất bản và phổ biến cho người sử dụng.

3. Chương trình mục tiêu Liên bang cho phát triển thống kê Liên bang Nga giai đoạn 2007-2011

Việc giải quyết các vấn đề phát triển hoạt động thống kê Liên bang Nga, trên thực tế, có thể được thực hiện bằng hai phương án: Không thực hiện theo chương trình mục tiêu; và thực hiện theo chương trình mục tiêu.

Theo đó, phương án đầu không thể đáp ứng được một cách tổng thể việc giải quyết các vấn đề có liên quan đến tổ chức, phương pháp luận,

chương trình-công nghệ và kỹ thuật cho việc xây dựng một hệ thống thống kê thống nhất đảm bảo đầy đủ các nhu cầu thông tin của xã hội về số liệu thống kê chính thức. Hạn chế của phương án này là việc kém khả năng phối hợp giữa các chủ thể hoạt động thống kê chính thức, dẫn tới hậu quả là, ngân sách bị chi vô căn cứ cho hình thành các chỉ tiêu tương tự nhau. Hơn nữa, phương án này không cho phép thay đổi các nguyên tắc thực thi chính sách quốc gia về lĩnh vực thống kê, cản trở việc phối hợp thực hiện các nhiệm vụ thống kê, trong đó có nhiệm vụ xây dựng nguồn thông tin thống kê tích hợp, hiện đại hóa hệ thống thu thập, xử lý, lưu trữ và phổ biến thông tin thống kê giữa các cơ quan thống kê với các cơ quan khác.

Giải quyết các vấn đề phát triển hoạt động thống kê theo phương án thứ hai - thực hiện theo chương trình mục tiêu sẽ giảm đáng kể các bất cập nói trên. Ưu thế của phương án này là, đảm bảo thông tin cho quản lý kinh tế của nhà nước trên nguyên tắc mục tiêu-hệ thống phù hợp với cấu trúc mục tiêu chiến lược của chương trình và các hướng ưu tiên phát triển của quốc gia. Hơn nữa, trong quá trình thực hiện có thể thay đổi trình tự cấp phát ngân sách cho thu thập và xử lý các thông tin thống kê cần thiết, thay đổi quyền hạn của các cơ quan chính quyền trong thực hiện chính sách thống kê, khắc phục các bất cập trong phân loại tuyển dụng cán bộ cho ứng dụng đại trà công nghệ thông tin để thu thập, tạo lập, lưu giữ và phổ biến số liệu thống kê theo phạm vi yêu cầu của chương trình.

Gần đây Nga đã thực hiện hai Chương trình mục tiêu Liên bang về cải cách thống kê: Chương trình quốc gia về chuyển đổi hệ thống kế toán và thống kê của Liên bang Nga theo chuẩn mực quốc tế và phù hợp với yêu cầu phát triển nền kinh tế thị trường; và Chương trình mục tiêu Liên bang về cải cách thống kê giai đoạn 1997-2000. Kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu này là sự hình thành một hệ thống thống kê mới, thích ứng đầy đủ với hiện trạng kinh tế-xã hội và phù hợp với các nguyên tắc thống kê cơ bản của Ủy ban Thống kê LHQ.

Thống kê Nga hiện đang vận hành trong điều

kiện có những biến đổi cơ bản về kinh tế, xã hội, cải cách hành chính, cải cách ngân sách, chuyển đổi báo cáo tài chính theo chuẩn quốc tế, do vậy, đòi hỏi phải tiếp tục cải tổ hoạt động thống kê nhằm hình thành một hệ thống thống kê linh hoạt hơn, thích ứng nhanh với các thay đổi của cuộc sống để đảm bảo cung cấp kịp thời các thông tin thống kê cần thiết. Vì thế, Nga đã tiến hành thực hiện Chương trình mục tiêu Liên bang “*Phát triển thống kê giai đoạn 2007-2011*” [3].

Một trong các mục tiêu cơ bản của Chương trình này là nhằm xây dựng một hệ thống liên bộ để đảm bảo thông tin thống kê thống nhất cho các cơ quan quản lý nhà nước. Với Hệ thống này, việc thu thập đầy đủ, xác thực và kịp thời số liệu thống kê kinh tế vĩ mô được thực hiện trên cơ sở kết hợp các nguồn thông tin thống kê trong phạm vi toàn Liên bang, phục vụ cho soạn thảo các quyết định và dự báo ở mọi lĩnh vực, kể cả phân tích hiện trạng và biến động của nền kinh tế quốc gia.

Thực hiện mục tiêu này đòi hỏi phải kết hợp các nguồn thông tin thống kê thuộc các cơ quan quản lý Liên bang, hình thành các cơ sở dữ liệu thống kê và đảm bảo khả năng truy cập rộng rãi và kịp thời cho người sử dụng. Nội dung thực hiện của Chương trình mục tiêu sẽ tập trung vào các khía cạnh sau:

- Tạo điều kiện truy cập dễ dàng cho mọi đối tượng sử dụng về các số liệu thống kê và đảm bảo sự minh bạch về phương pháp luận hình thành chúng;
- Xác định hệ thống các chỉ tiêu thống kê quốc gia, cũng như phương pháp xây dựng chúng bằng các cách tiếp cận khoa học, ứng dụng các chuẩn mực và phân loại thống kê quốc tế;
- Giảm tải các báo cáo thống kê cho các chủ thể kinh tế bằng cách mở rộng phạm vi sử dụng vào mục đích thống kê các dữ liệu đăng ký hành chính, thông tin có trong hồ sơ trình các cơ quan chính quyền Liên bang Nga, các cơ quan chính quyền tự trị và các cơ quan chính quyền nhà nước có liên quan;
- Đảm bảo về phương diện phương pháp luận và tổ chức để xây dựng hệ thống các chỉ tiêu phản

ánh mức độ đạt được của các mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế-xã hội, các chỉ tiêu phản ánh tình hình hoạt động của các cơ quan chính quyền Liên bang;

- Kết hợp các nguồn thông tin thống kê trên cơ sở tương hợp về phương pháp và công nghệ để sử dụng chúng có hiệu quả hơn cho giải quyết các nhiệm vụ quản lý và dự báo;

- Nâng cao chất lượng thông tin thống kê chính thức;

- Hoàn thiện công nghệ thu thập, hình thành, lưu giữ và phổ biến các số liệu thống kê bằng cách ứng dụng hệ thống công nghệ thông tin - truyền thông hiện đại, kể cả công nghệ Internet;

- Soạn thảo các phương pháp đảm bảo bí mật số liệu thống kê ban đầu của người cung cấp thông tin;

- Trong quá trình tiến hành Chương trình mục tiêu cần tuân thủ nghiêm ngặt các nguyên tắc thống kê chính thức của Ủy ban Thống kê LHQ.

Chương trình mục tiêu Liên bang được thực hiện trong 5 năm (2007-2011) và chia ra thành 4 giai đoạn:

- Giai đoạn I: 2007-2008
- Giai đoạn II: 2009
- Giai đoạn III: 2010
- Giai đoạn IV: 2011

Giai đoạn I (2007-2008): Thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo ứng dụng các quyết định thiết kế công nghệ cho phát triển hệ thống thông tin thống kê. Theo đó, kiện toàn hoạt động thống kê của Ủy ban Thống kê Liên bang trên tư cách là cơ quan đầu não, nghiên cứu tổ chức một hệ thống liên ngành thống nhất về thông tin-thống kê và đảm bảo về mặt tổ chức-pháp lý cho hoạt động của hệ thống. Về phương diện tổ chức-phương pháp luận cho hình thành nguồn thông tin thống kê tích hợp thống nhất cần đảm bảo trên cơ sở kết hợp các nguồn thông tin của các cơ quan chính quyền nhà nước Liên bang, theo đó cần giải quyết một số vấn đề sau: Xác định các chuẩn phương pháp luận thống nhất cho hình thành các nguồn thông tin thống kê, đảm bảo khả năng thuận lợi cho truy cập và tiến hành phân tích số liệu tổng

hợp; xác định các chuẩn cho trình bày và trao đổi số liệu thống kê; giải quyết các vấn đề liên quan tới sự tương thích về công nghệ và kỹ thuật của các hệ thống thông tin thuộc các cơ quan chính quyền nhà nước Liên bang.

Trong phạm vi hiện đại hóa hệ thống thông tin của thống kê Liên bang, sẽ thực hiện các dự án tổ chức lại nội bộ Trung tâm liên ngành chính về xử lý và phổ biến thông tin thống kê của cơ quan Thống kê Liên bang và của các tổ chức thống kê theo lãnh thổ. Tiến hành cải tạo lại và lắp ghép-xây dựng các diện tích cần thiết cho trang bị máy móc thiết bị hiện đại ở các Trung tâm xử lý số liệu thống kê thuộc 34 cơ quan thống kê vùng, lãnh thổ. Chuẩn bị kế hoạch sửa chữa lại tòa nhà của cơ quan Thống kê Trung ương, cũng như mua sắm các phương tiện và chương trình kỹ thuật cho cơ quan Thống kê Liên bang và các cơ quan thành viên tham gia Chương trình.

Giai đoạn II (2009): Hoàn thiện việc mua sắm các phương tiện kỹ thuật và chương trình máy tính cho cơ quan Thống kê Liên bang và các cơ quan thành viên khác của Chương trình; xây dựng Hệ thống thông tin trên cơ sở tích hợp các nguồn thông tin công vụ và các nguồn thông tin thống kê thuộc các cơ quan chính quyền nhà nước để đảm bảo tiếp tục phát triển hệ thống thu thập, xử lý, lưu giữ và phổ biến thông tin thống kê trên cơ sở ứng dụng các công nghệ hiện đại nhất; hỗ trợ xây dựng, quản trị nguồn thông tin-thống kê tích hợp từ các nguồn số liệu thuộc các cơ quan Thống kê Liên bang, các cơ quan chính quyền nhà nước Liên bang, các tổ chức và các cơ quan hành pháp thuộc các quốc gia thành viên trong Liên bang Nga; tạo phương tiện truy cập linh hoạt và thuận lợi tới nguồn thông tin-thống kê tích hợp cho các cơ quan quản lý nhà nước, cũng như cho mọi đối tượng sử dụng khác nhau không phụ thuộc vào không gian và thời gian khi họ có nhu cầu.

Việc hình thành Hệ thống thông tin thống kê tích hợp được thực hiện bằng cách xây dựng đồng bộ các kho dữ liệu thống kê có khả năng tương tác với nhau trên cơ sở phương pháp luận chung, thống nhất thông tin về chuẩn mực-pháp lý, phân

loại và tổ chức thông tin siêu dữ liệu phù hợp với kho dữ liệu trung tâm của Hệ thống. Hệ thống này sẽ đảm bảo nâng cao hiệu quả tự động hóa các quá trình công nghệ tương tác liên ngành, đặc biệt là trong thu thập, xử lý và truy cập vào cơ sở dữ liệu (CSDL) thông tin thống kê mà không gây ra các thay đổi căn bản trong các hệ thống thông tin liên ngành. Yêu cầu cơ bản cho phân bố các kho dữ liệu là sự thống nhất nguyên tắc xây dựng siêu dữ liệu, cần đảm bảo tính đồng bộ của các kho thông tin trong phân bố lưu giữ dữ liệu. Theo đó, cần đưa ra các qui định và các tiêu chuẩn tương tác hoạt động cho các thành viên trong Hệ thống để tiến hành lưu giữ, chuyển tải siêu dữ liệu, sửa đổi, phân loại và mã hóa thông tin. Đồng thời tổ chức các kênh truy cập tới các kho dữ liệu của các cơ quan Thống kê Liên bang và các tổ chức khác. Các kho lưu giữ số liệu có thể được tổ chức trong các phương tiện kỹ thuật thuộc các cơ quan quản lý nhà nước nhưng phải đảm bảo sự thống nhất về phương tiện truy cập chung.

Giai đoạn III (2010): Mục tiêu chính của giai đoạn này là tiến hành khai thác thử nghiệm Hệ thống thông tin và chuẩn bị các qui chế kết nối thông tin của các cơ quan chính quyền Liên bang vào Hệ thống cho hình thành kho dữ liệu thống kê. Theo đó, các hệ thống thu thập, xử lý, lưu giữ và phổ biến thông tin thống kê của toàn Liên bang được đưa vào sử dụng một cách toàn diện; tiến hành khai thác thử nghiệm hệ thống; soạn thảo các tài liệu mang tính tổ chức và qui chế cho tiếp tục xây dựng và khai thác hệ thống trong tương lai, nhằm giải quyết các vấn đề liên quan tới sự trực

thuộc liên ngành trong tổ chức khai thác Hệ thống, cũng như vấn đề phối hợp và hợp tác cho đảm bảo dịch vụ khai thác và phát triển Hệ thống.

Giai đoạn IV (2011): Tập trung thực hiện các công việc sau: Hoàn thiện phương pháp luận thống kê; trang bị công nghệ và chương trình kỹ thuật cho các cơ quan Thống kê Liên bang và các cơ quan thành viên khác của Chương trình nhằm hiện đại hóa hệ thống xử lý thông tin, kể cả các công việc có liên quan tới xây dựng-lắp ghép trang thiết bị kỹ thuật, truyền thông, bảo vệ và đảm bảo đời sống cho các cơ quan thống kê theo lãnh thổ trong khuôn khổ kiến thiết lại diện tích làm việc, mua sắm các phương tiện kỹ thuật và các chương trình kỹ thuật; xây dựng lại toà nhà làm việc của cơ quan Thống kê Liên bang. Kết quả đạt được vào cuối năm 2011 của Chương trình mục tiêu là toàn bộ Hệ thống thông tin thống kê được thiết lập và đưa vào khai thác rộng rãi.

Thay cho lời kết luận, có thể khẳng định rằng, bất kỳ quốc gia nào, trong đó có Việt Nam đều không thể quản lý được các hệ thống kinh tế xã hội phức tạp nếu thiếu Hệ thống thông tin thống kê đầy đủ và chính xác. Vì thế, nội dung cơ bản của hoạt động thống kê là thu thập, tính toán, xử lý phân tích, lưu giữ và công bố số liệu. Trên góc độ này, việc xây dựng chiến lược phát triển thống kê đòi hỏi phải gắn kết chặt chẽ với các mục tiêu chiến lược phát triển quốc gia về kinh tế-xã hội, phải bao quát toàn bộ các lĩnh vực hoạt động thống kê, cũng như xuất phát từ yêu cầu đảm bảo số liệu thống kê có chất lượng cao cho các cơ quan quản lý nhà nước và phù hợp với kinh nghiệm và

Tài liệu tham khảo:

1. Организация государственной статистики // <http://www.armstat.am/file/doc/457.pdf>.
2. О Росстате // <http://www.gks.ru>.
3. Концепция федеральной целевой программы. Развитие государственной статистики России в 2007 - 2011 годах // http://www.statiskrs.ru/Lib_fcp/conception.htm.
4. Российская государственная статистика в период перехода к рыночной экономике // <http://www.gks.ru/wps/portal/!ut/p/.cmd/cs/.ce/>
5. Организация государственной статистики в России и развитых странах. Основные направления совершенствования и гармонизации системы показателей и методологии статистических наблюдений // <http://www.antropotok.archipelag.ru/prostr/pril-1.htm>.